

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
NGUYÊN LÝ THỐNG KÊ**

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: **NGUYÊN LÝ THỐNG KÊ**

+ Tiếng Việt: Nguyên lý thống kê

+ Tiếng Anh: Theory of statistics

- Mã học phần: DCB.02.06

- Đối tượng học: Sinh viên ngành Kế toán

- Số tín chỉ: 2

- Vị trí của học phần trong CTĐT:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						
		Kiến thức cơ sở khối ngành		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		□ Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần học trước: Những nguyên lý cơ bản (phần 1, 2); Kinh tế vĩ mô, vi mô; Lý thuyết tài chính tiền tệ; Xã hội học

- Học phần song hành: Xác suất thống kê.

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 100 giờ

+ Nghe giảng lý thuyết	:	20 giờ
+ Thực hành	:	6 giờ
+ Thảo luận, hoạt động nhóm	:	6 giờ
+ Kiểm tra	:	4 giờ

- Hoạt động khác (tự học, nghiên cứu, tham quan trải nghiệm): 64 giờ

- Viện/Khoa, bộ môn phụ trách học phần: Khoa Cơ bản, Bộ môn Kinh tế - Xã hội

- Giảng viên phụ trách học phần:

Họ và tên: PGS.TS. Phạm Thị Kim Vân

Chức danh: Giảng viên Học viện Tài chính

Thông tin liên hệ: ĐT: 0913575305 Email: kimvanhvtc@gmail.com

2. Mô tả học phần

Lý thuyết thống kê là môn học thuộc phần kiến thức cơ sở ngành nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thống kê học, nghiên cứu mặt lượng của số lớn các hiện tượng kinh tế xã

hội phát sinh trong điều kiện thời gian và địa điểm cụ thể. Nội dung của môn học nghiên cứu đối tượng, cơ sở lý luận và cơ sở phương pháp luận của thống kê học. Từ việc tìm hiểu khái quát 3 giai đoạn của quá trình nghiên cứu thống kê, đi sâu nghiên cứu các phương pháp điều tra thống kê, phương pháp tổng hợp thống kê, phương pháp phân tích và dự báo thống kê. Vận dụng lý thuyết đã học vào phân tích sự biến động của các hiện tượng kinh tế - xã hội dưới hai góc độ: chỉ tiêu bình quân và tổng lượng biến.

Các nội dung trên được trình bày trong 5 chương sau:

Chương 1. Tổng quan về thống kê học

Chương 2. Các giai đoạn của quá trình nghiên cứu thống kê

Chương 3. Phân tổ thống kê

Chương 4. Thống kê các mức độ của hiện tượng KT –XH

Chương 5. Dãy số biến động theo thời gian

3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần
CSO 1.1	Giúp cho sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản sau: Những giai đoạn chủ yếu của quá trình nghiên cứu thống kê; Giai đoạn điều tra thống kê (hiểu và phân biệt được những loại, phương pháp, hình thức điều tra thống kê); cách thức thu thập tài liệu ban đầu về hiện tượng nghiên cứu. Giai đoạn tổng hợp TK; bước đầu tập trung, chỉnh lý và hệ thống hóa số liệu điều tra. Giai đoạn phân tích TK (Hiểu thế nào là phân tích TK, phân tích TK có gì khác với các loại phân tích khác), thông qua phân tích tình hình thực tế sinh viên cần xác định các nhân tố gây ảnh hưởng đến đối tượng nghiên cứu, chỉ rõ nguyên nhân gây ra sự biến động đó. Kết quả phân tích là căn cứ cơ bản để dự báo các mức độ của hiện tượng trong tương lai.
CSO 2.1	Người học có kỹ năng thực tiễn về nghề nghiệp, và có thể vận dụng vào thống kê các hiện tượng kinh tế, tài chính, xã hội ở tầm vi mô và vĩ mô, kỹ năng phối hợp giải quyết công việc với người khác, kỹ năng tư duy, phân tích và ra quyết định, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề, kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức để dùng vào những mục đích riêng biệt, có các kỹ năng tự phát triển.
CSO 3.1	Người học có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu những môn học chuyên ngành tiếp theo như thống kê doanh nghiệp, thống kê tài chính, thống kê kinh tế,... Có sự tự tin và chuẩn mực sống trong xã hội.

4. Chuẩn đầu ra của học phần - CLO (Course Learning Outcomes)

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ đóng góp cho CTĐT
<i>CDR về kiến thức:</i>				
PSO 1.1	CLO 1.1	Vận dụng được những kiến thức cơ bản về thống kê: đối tượng nghiên cứu của môn học; phương pháp nghiên cứu; một số khái niệm thường dùng trong thống kê; các giai đoạn cơ bản của quá trình nghiên cứu thống kê	PLO 1.1	2
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
PSO 2.1	CLO 2.1	Phân tích các nhân tố gây ảnh hưởng đến sự biến động của hiện tượng nghiên cứu, chỉ rõ nguyên nhân của sự biến động.	PLO 1.3 PLO 3.1	2
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
PSO 3.1	CLO 3.1	Thông qua phân tích chỉ ra những nhân tố chủ quan, khách quan gây ra sự biến động của hiện tượng nghiên cứu, từ đó đề xuất những giải pháp nhằm khắc phục nguyên nhân chủ quan và khuyến nghị đối với đơn vị, cấp có thẩm quyền về những nguyên nhân khách quan nhằm đưa thống kê thực sự trở thành công cụ để nhận thức và cải tạo xã hội.	PLO 3.1	3

Mức độ đóng góp:

1: Introduce (Giới thiệu) 2: Reinforce (Củng cố) 3: Master (Thành thạo)

5. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tham dự giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp, trong phòng thực hành có sự giảng dạy, hướng dẫn trực tiếp của giáo viên;
- Bài tập, thảo luận:
 - + Đọc tài liệu, chuẩn bị và tham gia thảo luận theo hướng dẫn của giáo viên;
 - + Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao;
- Làm bài kiểm tra định kỳ;
- Tham gia thi kết thúc học phần.

6. Tài liệu học tập:

6.1. Giáo trình chính:

[1]. PGS.,TS. Phạm Thị Kim Vân và TS. Chu Văn Tuấn- GT Lý thuyết thống kê và phân tích dự báo – Nhà XB Tài chính, năm 2013.

6.2. Tài liệu tham khảo:

[1]. PGS.,TS Phạm Thị Kim Vân - Phân tích và dự báo thống kê – Nhà XB Tài chính, năm 2013.

[2]. PGS.,TS Phạm Thị Kim Vân & TS. Chu Văn Tuấn - Bài tập lý thuyết thống kê và phân tích dự báo - Nhà XB Tài chính 2008.

7. Kế hoạch giảng dạy:

(Phổ biến Kế hoạch giảng dạy và các CDR, cách thi, kiểm tra cho SV)

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Số tiết		CLO	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT, BT, KT	TL, TH		
Bài 1	Chương 1: Tổng quan về thống kê học	2		CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	1)Nghiên cứu tài liệu: GT Lý thuyết thống kê và phân tích dự báo 2) Định hướng nội dung thảo luận: Đối tượng NC; Phương pháp NC; Cơ sở lý luận; Cơ sở PP luận; Khái niệm (tổng thể TK; đơn vị TT; tiêu thức; chỉ tiêu)
Bài 2	Chương 2: Các giai đoạn của quá trình nghiên cứu TK	3		CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	1)Nghiên cứu tài liệu: GT Lý thuyết thống kê và phân tích dự báo 2)Tìm hiểu 3 giai đoạn của quá trình NC 3)Phân biệt các loại ĐT, hình thức ĐT; PP ĐT + Sơ bộ những nội dung có liên quan của phân tích TK + Sơ bộ những nội dung có liên quan của tổng hợp TK
Bài 3	Chương 2: Các giai đoạn của quá trình nghiên cứu TK (tiếp)	3	1		1)Nghiên cứu tài liệu: GT Lý thuyết thống kê và phân tích dự báo 2) Sơ bộ những nội dung có liên quan của phân tích TK 3) Sơ bộ những nội dung có liên quan của tổng hợp TK

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Số tiết		CLO	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT, BT, KT	TL, TH		
Bài 4	Chương 3: Phân tử thống kê	3		CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	1) Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học; đọc tài liệu để chuẩn bị trả lời câu hỏi của GV tại lớp 2) Làm bài tập ở nhà của chương.
Bài 5	Chương 3: Phân tử thống kê (tiếp)	2		CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	1) Tra cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học; 2) Đọc tài liệu để chuẩn bị trả lời câu hỏi của GV tại lớp
Bài 6	Chương 4: Thống kê các mức độ của hiện tượng KT – XH	3		CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	1) Phân biệt được 2 loại mức độ tuyệt đối và tương đối 2) Hiểu rõ nội dung, hình thức và điều kiện AD từng loại số tương đối 3) Làm bài tập của chương
Bài 7	Chương 4: Thống kê các mức độ của hiện tượng KT – XH (tiếp)	3	1	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	1) Hiểu rõ nội dung, hình thức và điều kiện AD từng loại số bình quân trong TK 2) Nội dung, hình thức, ý nghĩa các chỉ tiêu phân tích sự biến thiên của tiêu thức 3) Làm bài tập của chương
Bài 8	Chương 5: Dãy số biến động theo thời gian	3			1) Tra cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học: GT Lý thuyết thống kê và phân tích dự báo

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Số tiết		CLO	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT, BT, KT	TL, TH		
					2)Tìm hiểu nội dung, hình thức, ý nghĩa của từng chỉ tiêu phân tích DSBĐTĐG
Bài 9	Chương 5 (tiếp): Chỉ số	3		CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	1)Tra cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học: GT Lý thuyết thống kê và phân tích dự báo 2)SV cần phân biệt các loại chỉ số và mối quan hệ giữa chúng.
Bài 10	Chương 5: Chỉ số (tiếp)	2	1	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	1) Tra cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học 2)Nắm vững nguyên lý chọn quyền số của những chỉ số trên 3)Vận dụng để viết các chỉ số tương ứng
Bài 11	Chương 5: Chỉ số (tiếp)	2		CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	1)Tra cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học: GT Lý thuyết thống kê và phân tích dự báo 2)SV cần nắm vững các phương trình kinh tế và các HTCS tương ứng. 3)Phân tích tìm ra các nhân tố gây ảnh hưởng đến đối tượng phân tích 4) Làm bài tập ở nhà theo chủ đề.
Bài 12	Chữa bài tập & kiểm tra	3	1	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	1)SV làm bài tập trước ở nhà 2)SV và giảng viên cùng chữa BT

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Số tiết		CLO	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT, BT, KT	TL, TH		
	Tổng cộng	32	4		

8. Phương pháp dạy học

8.1 Các phương pháp dạy học được sử dụng

STT	Phương pháp dạy học	Lựa chọn
1	Thuyết trình	x
2	Dạy học theo nhóm	x
4	Hướng dẫn tự học	x

8.2 Ma trận phù hợp giữa phương pháp dạy học với CLO

STT	Phương pháp dạy học	CLO 1.1	CLO 2.1	CLO 3.1
1	Thuyết trình	x		
2	Dạy học theo nhóm	x	x	x
4	Hướng dẫn tự học	x		

9. Đánh giá kết quả học tập

9.1. Phương pháp, hình thức đánh giá

9.1.1 Các phương pháp đánh giá

1) Đánh giá chuyên cần (Tham gia học trên lớp; ý thức, thái độ, chất lượng tham gia các hoạt động học tập)

2) Đánh giá kiến thức, kỹ năng:

a) Viết: Tự luận, trắc nghiệm.

9.1.2 Các hình thức đánh giá

a) Đánh giá thường xuyên (chuyên cần, thảo luận, báo cáo bài tập lớn)

b) Đánh giá định kỳ (2 bài kiểm tra viết 01 tiết)

c) Đánh giá tổng kết: Thi kết thúc học phần tự luận 60 phút.

9.2 Đánh giá mức độ đạt CDR của học phần

Thành phần đánh giá	Trọng số (%)	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	CLO	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Điểm chuyên cần	10	Đánh giá quá trình	Rubric		
02 bài kiểm tra tự luận 1 tiết giữa kỳ	30	Tự luận	Rubric	CLO1.1 CLO2.1	50% 50%

Bài thi hết học phần tự luận 60 phút	60	Tự luận	Rubric	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	25% 25% 50%
--------------------------------------	----	---------	--------	----------------------------	-------------------

9.3. Các Rubric đánh giá kết quả học tập

9.3.1 Các Rubric đánh giá bài kiểm tra tự luận trong kỳ và thi tự luận hết học phần

Tiêu chí đánh giá của từng câu hỏi trong đề thi	Mức chất lượng	Thang điểm %
<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi. - Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, súc tích, logic. - Mắc 1-2 lỗi về thuật ngữ chuyên môn. - Còn vài lỗi chính tả. 	Mức A (Vượt quá mong đợi)	85 - 100
<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời đúng 70-80% câu hỏi. - Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic. - Mắc ít lỗi (3-5) lỗi về thuật ngữ chuyên môn. - Có khá nhiều lỗi chính tả. 	Mức B (Đáp ứng được mong đợi)	70 - 84
<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời đúng 50-60% câu hỏi. - Trình bày không rõ ý, chưa logic. - Mắc lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 5 lỗi). - Nhiều lỗi chính tả. 	Mức C (Đạt)	55 - 69
<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời đúng 40-50% câu hỏi. - Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 60%. - Trình bày tối nghĩa, diễn đạt không rõ ý. - Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn. - Nhiều lỗi chính tả. 	Mức D (Đạt, song cần cải thiện)	40 - 54
<ul style="list-style-type: none"> - Các trường hợp còn lại 	Mức F (Không đạt)	Dưới 40

9.3.2 Rubric đánh giá chuyên cần

Tiêu chí đánh giá	Mức chất lượng	Thang điểm
<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia học tập trên lớp đạt trên 95% số tiết học - Tham gia tích cực thảo luận trên lớp - Ý thức, thái độ học tập tốt 	Mức A (Vượt quá mong đợi)	8,5 - 10
<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia học tập trên lớp đạt từ 90-95% số tiết học - Có tham gia thảo luận trên lớp - Ý thức, thái độ học tập tốt 	Mức B (Đáp ứng được mong đợi)	7,0 - 8,4
<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia học tập trên lớp đạt từ 85-90% số tiết học - Ít tham gia thảo luận trên lớp - Ý thức, thái độ học tập chưa cao 	Mức C (Đạt, song cần cải thiện)	5,5 - 6,9
<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia học tập trên lớp đạt từ 80-85% số tiết học - Không tham gia thảo luận trên lớp - Ý thức, thái độ học tập không nghiêm túc 	Mức D (Chưa đạt)	4,0 - 5,4

10. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Giảng đường:
- Danh mục trang thiết bị: Projector, Micro.

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2022

Viện trưởng



TS. Nguyễn Văn Sanh

Trưởng bộ môn



TS. Nguyễn Đình Hợi

Người soạn thảo



PGS.TS. Phạm Thị Kim Vân